

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG Ở NHỜ

Chúng tôi gồm có:

BÊN CHO Ở NHỜ (sau đây gọi là bên A)

Ông, sinh năm, Căn cước công dân số do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày .../.../.... [*Chứng minh nhân dân (cũ) số (nếu có):*] ; nơi thường trú tại:

Và vợ là bà, sinh năm, Căn cước công dân số do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày.../.../.... [*Chứng minh nhân dân (cũ) số (nếu có):*.....] ; nơi thường trú tại:

BÊN Ở NHỜ (sau đây gọi là bên B)

1. Bà, sinh ngày .../.../....., Căn cước công dân số do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày .../.../.....; Nơi thường trú tại:

2. Cháu (là con đẻ của bà), sinh ngày .../.../....., Căn cước công dân số do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày .../.../.....; Nơi thường trú tại:

Đại diện lập và ký Hợp đồng này cho cháu và là mẹ đẻ - bà (có thông tin nêu tại Hợp đồng này) và bố đẻ - ông(sinh ngày .../.../....., Căn cước công dân số do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày .../.../.....; Nơi thường trú tại:

Các bên đồng ý thực hiện việc ở nhờ với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1. TÀI SẢN CHO Ở NHỜ

Tài sản cho ở nhờ là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở của bên A tại: theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số, số vào sổ cấp GCN: do

..... cấp ngày .../.../..... mang tên ông
..... và bà Thông tin thửa đất, nhà ở như sau:
- Thửa đất: Diện tích: đất ở tại đô thị, sử dụng riêng.
- Nhà ở: Nhà ở riêng lẻ, diện tích xây dựng:; Diện tích
sàn:.....

ĐIỀU 2. MỤC ĐÍCH VÀ THỜI HẠN Ở NHỜ

2.1. Mục đích: Để ở, đăng ký thường trú và lập Hộ mới tại địa chỉ tài sản nêu tại Điều 1 Hợp đồng này.

2.2. Thời hạn ở nhờ là 05 (năm) năm kể từ ngày Hợp đồng này được công chứng.

ĐIỀU 3. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

- Cung cấp thông tin cần thiết, hướng dẫn, tạo điều kiện để bên B sử dụng tài sản an toàn, thuận lợi, hiệu quả;

- Yêu cầu bên B thanh toán tiền điện, nước và các chi phí khác phục vụ nhu cầu sử dụng tại địa chỉ ở nhờ;

- Lấy lại tài sản khi hết thời hạn ở nhờ;

- Chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn nếu bên B vi phạm thỏa thuận trong Hợp đồng và báo cho bên B trước 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày chấm dứt.

ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

- Nhận tài sản ở nhờ đúng ngày theo đúng thỏa thuận.

- Thanh toán các tiền điện, nước và các chi phí khác phục vụ nhu cầu sử dụng tại tài sản ở nhờ;

- Giữ gìn, bảo quản nhà ở, không tự ý làm thay đổi tình trạng tài sản, không tự ý sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản nếu không được sự đồng ý bằng Văn bản của bên A;

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của tổ dân cư về an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường;

- Không được cho bên thứ ba thuê, mượn, ở nhờ tài sản;

- Khi hết thời gian ở nhờ phải hoàn thiện và trả lại tài sản như hiện trạng ban đầu khi tiếp nhận.

ĐIỀU 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, các bên trước hết tích cực giải quyết bằng phương thức thương lượng dựa trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

2. Chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Hết hạn hợp đồng;

- Theo thỏa thuận của các bên;

- Tài sản bị tiêu hủy hoặc phá dỡ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

ĐIỀU 6. CAM KẾT CỦA CÁC BÊN

Các bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam kết sau đây:

1. Bên A cam kết:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất, nhà ở đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất, nhà ở thuộc trường hợp được cho ở nhờ theo quy định của pháp luật;

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.4. Nếu có điều gì man trá hoặc có hành vi gian dối khác khi yêu cầu công chứng, bên A xin chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm và hậu quả trước pháp luật; nếu gây thiệt hại thì bên A bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của pháp luật;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam kết:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thông tin và hiện trạng thửa đất, nhà ở nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Nếu có điều gì man trá hoặc có hành vi gian dối khác khi yêu cầu công chứng, bên B xin chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm và hậu quả trước pháp luật; nếu gây thiệt hại thì bên B bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của pháp luật;

2.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Các bên cam kết: Các giấy tờ do các bên xuất trình để lập Hợp đồng này được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, không có sự làm giả, sửa chữa, tẩy xóa, làm sai lệch nội dung.

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Các bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Các bên đã đọc toàn bộ Hợp đồng này, đã hiểu rõ và đồng ý toàn bộ nội dung Hợp đồng này.

3. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được các bên lập thành văn bản có chứng nhận của Công chứng viên Văn phòng công chứng Vũ Nhân, thành phố Hà Nội.

BÊN B

BÊN A

BMH.D.VN